

Bản án số: 78/2020/HS-ST

Ngày: 07 - 4 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thanh Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Bé;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh V (tên gọi khác: Cóc), sinh năm 1990 tại tỉnh K; nơi thường trú: Ấp H, xã S, huyện Đ, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Đ (đã chết) và bà Lâm Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 29-01-2019 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 16 tháng theo quyết định số 14/2019/QĐ-TA. Ngày 08/5/2019 Nguyễn Thanh V bỏ trốn khỏi cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương.

Nhân thân: Ngày 21-5-2016 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng theo quyết định số 112/2016/QĐ-TA. Ngày 23/01/2017 được Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh B miễn chấp hành thời gian áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính còn lại theo quyết định số 148/2017/QĐ-TA.

Bị bắt, tạm giam ngày 18/11/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Ông Sơn H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xã T, huyện L, tỉnh S. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1954; nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn N, huyện S, tỉnh A. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 17/11/2019 Nguyễn Thanh V đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định trên, V đi bộ từ nhà nghỉ T thuộc khu phố 1, phường A, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương đến khu vực khu phố B, phường G, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản trộm cắp. Trên đường đi trong khu phố B, V nhặt được 01 chìa khóa xe máy và cất giấu trong người. Khi V đi ngang qua dãy nhà trọ địa chỉ 1/79 khu phố B, phường G, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương thấy có nhiều xe mô tô để tại đây nhưng không khóa cửa cổng và không có người trông coi. V lén lút đi vào bên trong dãy trọ đến phòng số 02, tại đây có dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu trắng biển số 83P1-934.xx của ông Sơn H. V lấy chiếc chìa khóa xe loại Wave (do nhặt được trên đường lúc đi bộ) từ trong túi quần rồi cắm vào ổ khóa xe để mở máy. Sau khi mở được khóa xe, V quay đầu xe hướng ra cổng rồi đề máy xe điều khiển tẩu thoát, V chạy xe thẳng đến phòng trọ của một người bạn tên T (không rõ lai lịch) tại địa bàn phường K, thị xã U, tỉnh Bình Dương để bán chiếc xe này, thời điểm này đối tượng T chưa ngủ dậy nên V ngồi chờ và xin được một biển số xe 67M1-341.xx của một đối tượng tên K (không rõ lai lịch) lắp vào chiếc xe vừa trộm được. Sau đó, đối tượng T ngủ dậy thì V kêu bán xe trên cho T nhưng T không mua nên V ngồi tại phòng chơi. Thời điểm này có lực lượng Công an phường K, thị xã U trên đường làm nhiệm vụ nghi ngờ nên kiểm tra đối với đối tượng V và phương tiện mời về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, V khai nhận hành vi trộm cắp tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 83P1-934.17 tại địa bàn phường G, thị xã (nay là thành phố) Thuận An nên Công an thị xã U đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An tiếp nhận điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Một chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số 83P1-934.17; một biển số xe 67M1-341.xx.

Tại Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số 83P1-934.17 trị giá là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 86/CT-VKS-TA ngày 09-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy một biển số xe 67M1-341.xx.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 17/11/2019 tại phòng trọ số 2 địa chỉ 1/79 khu phố B, phường G, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh V có hành vi lén lút bê ổ khóa và chiếm đoạt một chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển số 83P1-934.xx của ông Sơn H. Sau đó, Vương điều khiển chiếc xe đến phòng trọ của một người bạn tên T (không rõ lai lịch) tại địa bàn phường K, thị xã U, tỉnh Bình Dương để bán nhưng T không mua thì bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh V lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô của bị hại Sơn H có trị giá 9.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý bởi lẽ về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản người khác trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo đã hai lần bị đưa vào vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016 và năm 2019, nhưng không cố gắng cai nghiện mà có hành vi bỏ trốn nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại nên áp dụng Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là một chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số 83P1-934.xx do ông Sơn H đứng tên đăng ký chủ sở hữu nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã trả lại chiếc xe cho ông H là đúng theo quy định pháp luật. Ngoài ra, ông H cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với biển số xe 67M1-341.45 do bị cáo V sử dụng để lắp vào chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng của ông Sơn H. Quá trình điều tra xác định biển số xe trên là của chiếc xe mô tô Yamaha Sirius do ông Nguyễn Hoàng N đứng tên chủ sở hữu. Quá trình làm việc, ông N xác định chiếc xe của ông từ ngày đăng ký đến nay ông vẫn đang sử dụng, quá trình sử dụng xe không khi nào bị mất biển số xe, ông không có yêu cầu gì đối với biển số xe trên nên cần tịch thu tiêu hủy đối với biển số xe trên.

[08] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Thanh V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18-11-2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển số xe 67M1-341.45.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28-02-2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thanh V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thanh Thủy**